Bàn phím chơi nhạc cơ bản 8 nút

1. Use case modelling

|  |  |
| --- | --- |
| Use case name | Chơi nhạc bình thường |
| Use case id | UC001 |
| Scope | Hệ thống chơi nhạc đơn giản |
| Primary actor | Người dùng |
| Stakeholders and interests | Người dùng: mong muốn chơi nhạc |
| preconditions | Bàn phím được khởi động  Hệ thống ở chế độ chơi nhạc bình thường, không trong chế độ ghi bản nhạc hay phát bản nhạc  Các phím nhạc hoạt động tốt |
| postconditions | Đàn phát ra thanh âm chính xác tương ứng với phím nhạc |

|  |  |
| --- | --- |
| Main flow of event | 1.Người dùng nhấn phím nguồn để khởi động  2. Người dùng nhấn phím nhạc để chơi nhạc |

|  |  |
| --- | --- |
| Use case name | Ghi bản nhạc |
| Use case id | UC002 |
| Scope | Hệ thống ghi lại bản nhạc |
| Primary actor | Người dùng |
| Stakeholders and interests | Người dùng: mong muốn lưu trữ bài nhạc |
| preconditions | Bàn phím được khởi động  Hệ thống ở chế độ ghi bản nhạc, không trong chế độ chơi nhạc bình thường hay phát bản nhạc  Các phím nhạc hoạt động tốt |
| postconditions | Đàn lưu trữ chính xác bản nhạc |

|  |  |
| --- | --- |
| Main flow of event | 1.Người dùng nhấn phím nguồn để khởi động  2. Người dùng nhấn phím chuyển đổi mode để chuyển sang mode ghi nhạc  3. Người dùng nhấn phím stop để dừng ghi nhạc |

|  |  |
| --- | --- |
| Use case name | Phát bản nhạc |
| Use case id | UC003 |
| Scope | Hệ thống phát bản nhạc được lưu trữ |
| Primary actor | Người dùng |
| Stakeholders and interests | Người dùng: mong muốn phát bài nhạc |
| preconditions | Bàn phím được khởi động  Hệ thống ở chế độ phát bản nhạc, không trong chế độ chơi nhạc bình thường hay ghi bản nhạc |
| postconditions | Đàn lưu trữ chính xác bản nhạc |

|  |  |
| --- | --- |
| Main flow of event | 1.Người dùng nhấn phím nguồn để khởi động  2. Người dùng nhấn phím chuyển đổi mode để chuyển sang mode phát nhạc  3. Người dùng nhấn phím chuyển đổi bài nhạc để chọn bài nhạc muốn phát  3. Người dùng nhấn phím start để bắt đầu phát nhạc |